

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-PT
Ngày 21 - 11- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các Thẩm phán: Ông Tô Văn Thịnh

Ông Nguyễn Đức Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 63/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Mai Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Mai Văn T, sinh năm 1994 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: xóm 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn T và bà Phạm Thị N; có vợ Phạm Thanh U và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/4/2022 đến ngày 07/5/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án có 03 bị cáo và 11 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Quốc D:

Khoảng 22 giờ ngày 22/4/2022, Mai Văn T sử dụng chiếc điện thoại Iphone 11 lắp sim thuê bao 0972.781.999 nhắn tin đến số điện thoại 0888.738.461 của Nguyễn Quốc D hỏi mua 02 viên ma túy “keo” và 01 túi ma túy Ketamine (các đối tượng gọi là “chỉ”). D đồng ý thống nhất bán số ma túy trên với giá 2.600.000 đồng. T trả tiền cho D bằng cách chuyển tiền vào số tài khoản 0000120394444 tại Ngân hàng MB của anh Lã Minh Q, sinh năm 2004 trú tại thôn H, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. T đã chuyển 2.000.000 đồng đến số tài khoản trên rồi gọi điện cho D xin nợ lại 600.000 đồng. D đồng ý và hẹn T đến gần nhà trọ của D để nhận ma túy. Lúc này T đang ở cùng Nguyễn Văn A nên Túnhờ A đi gặp D lấy hộ ma túy cho T. A điều khiển xe mô tô Exciter GP biển kiểm soát 35B1 - 971.14 đến trước cửa nhà trọ của D. D đi ra đưa cho A 02 viên ma túy MDMA và 01 túi ma túy Ketamine được gói trong 01 chiếc khẩu trang y tế. A quay về đưa ma túy cho T rồi về nhà ngủ. Số ma túy mua được T mang về nhà ở tại xóm 3, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình và một mình sử dụng hết. Trước khi giao ma túy cho T, Nguyễn Quốc D liên lạc với anh Lã Minh Q nói đã nhờ tài khoản ngân hàng của anh Q để người khác chuyển đến 2.000.000 đồng. Khoảng 23 giờ cùng ngày anh Lã Minh Q đến nhà trọ đưa cho D số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 25/4/2022, D nhắn tin thông báo cho T về việc T còn nợ D tổng cộng 4.300.000 đồng (gồm 600.000 đồng nợ tiền mua ma túy và 3.700.000 đồng nợ tiền thuê phòng hát Karaoke tại quán NO1 trước đó). Tú đến gặp anh Vũ Quang Lục, sinh năm 1981 trú tại xóm 1B, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đưa tiền và nhờ anh L chuyển 3.000.000 đồng đến số tài khoản 109873031145 tại Ngân hàng Viettinbank của Nguyễn Quốc D. T còn nợ lại D số tiền 1.300.000 đồng.

Hành vi bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Quốc D và hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Mai Văn T, Nguyễn Văn A, Phạm Văn T1:

Khoảng 12 giờ ngày 28/4/2022, Mai Văn T sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0972.781.999 gọi đến số thuê bao 0864.551.557 của Nguyễn Văn A và đăng nhập tài khoản Messenger “Gạch Không Nung” gọi đến tài khoản “Thắc Quan Tài” của Phạm Văn T1 rủ A và T1 đến quán Karaoke Hoàng Gia ở xóm 10A, xã K huyện Y, tỉnh Ninh Bình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, A và T1 đồng ý. T điều khiển xe ô tô Hyundai I30, biển kiểm soát 35N-8685 đến quán Karaoke

Hoàng Gia ngồi uống nước ở quầy lễ tân. Khi A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B1-971.14 đến, T nói phải đi có việc, T sẽ đến sau rồi đi ra ngoài. Khoảng 15 phút sau thì Phạm Văn T1 đến, T1 và A gặp anh Trần Hải D, sinh năm 1995 trú tại phố 1A, thị trấn Y, huyện Y là quản lý của quán thuê phòng Vip 103 rồi vào phòng đợi T. Một lúc sau T vào phòng hát, T gọi điện thoại đến số thuê bao 0888.738.461 của Nguyễn Quốc D hỏi mua 02 viên ma túy “kẹo” và 01 “chỉ” ma túy Ketamine. D đồng ý và điều khiển xe mô tô Wave biển kiểm soát 35B2-201.15 đi đến đoạn đường gần quán Karaoke Hoàng Gia rồi gọi điện thoại thông báo cho T. D nói tiền bán ma túy là 2.800.000 đồng cộng với 1.300.000 đồng T còn nợ trước đó thì T phải trả cho D tổng cộng 4.100.000 đồng. T đưa cho A 3.300.000 đồng, A góp thêm 800.000 đồng để mua ma túy rồi A đi ra ngoài đường đưa cho D 4.100.000 đồng. D nhận tiền lấy ra 01 gói ma túy được gói ngoài bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bên trong có 02 viên ma túy MDMA và 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine ném xuống đường để giao cho A rồi điều khiển xe đi về.

Nguyễn Văn A nhặt túi ma túy D đã ném xuống đường mang vào phòng hát đưa cho T1. T1 sử dụng 01 chai bia Tiger Crystal giã nhỏ 02 viên ma túy “kẹo” hòa với nước Cocacola đổ vào 03 cốc rồi T, T1, A sử dụng bằng cách uống qua đường miệng. Sau khi sử dụng ma túy “kẹo”, A đưa cho Thắc 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng để T1 cuộn tròn tờ tiền nhét vào vỏ 02 đầu lọc và 01 vỏ điều thuốc lá Thăng Long thành 01 ống hình trụ tròn làm công cụ hít sử dụng Ketamine. T1 lấy 01 đĩa sứ có sẵn trong phòng hát dùng bật lửa đốt dưới đáy để làm nóng đĩa rồi đổ ma túy Ketamine vào đĩa. A cầm điện thoại bật đèn flas để T1 dùng 01 thẻ cứng màu đen có sẵn trong phòng thực hiện việc miết nhỏ, kẻ đường Ketamine. Sau đó A, T, T1 cùng nhau sử dụng ma túy Ketamine bằng cách dùng ống trụ tròn hít ma túy vào cơ thể qua đường mũi.

Hồi 16 giờ 15 phút cùng ngày tổ công tác của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang Mai Văn T, Nguyễn Văn A, Phạm Văn T1 đang cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 103 quán Karaoke Hoàng Gia. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ trên mặt bàn trong phòng hát 01 đĩa sứ màu trắng, hình bầu dục, kích thước (29x21) cm trên mặt đĩa có chất tinh thể màu trắng; 01 thẻ cứng màu đen có chữ CHANEL, kích thước (8,5x5,5) cm trên thẻ có bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền Việt Nam polyme mệnh giá 10.000 đồng, bọc bên ngoài bằng 02 vỏ đầu lọc và 01 vỏ của điều thuốc lá Thăng Long; 01 bật lửa gas màu đỏ, nhãn hiệu H-VIET. Thu giữ tại nền phòng hát dưới chân các đối tượng đang ngồi 01 túi nilon màu trắng viền màu xanh, có khóa kẹp zip, kích thước (2,5x2,5) cm, bên trong bám dính chất tinh thể

màu trắng. Thu giữ tại phía trong cùng mặt ghế nơi các đối tượng đang ngồi 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng, số seri Ka 2561663. Thu giữ trong thùng bia trong phòng hát 01 chai bia Tiger Crystal chưa sử dụng, mặt trên nắp chai bám dính chất bột màu xanh. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Mai Văn T 01 điện thoại di động Iphone 11 lắp sim thuê bao 0972.781.999 và 01 xe ô tô Huyndai I30, biển kiểm soát 35N-8685; thu giữ của Nguyễn Văn A 01 điện thoại di động Iphone 7 lắp sim thuê bao 0846.551.557 và 01 xe mô tô Exciter GP biển kiểm soát 35B1-971.14; thu giữ của Phạm Văn T1 01 điện thoại di động Samsung Galaxy 6+ lắp 02 sim thuê bao 0927.635.666 và 0587.671.111.

Quá trình điều tra Mai Văn T, Nguyễn Văn A, Phạm Văn T1 khai nhận đang cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Mai Văn T khai nguồn gốc ma túy các đối tượng sử dụng là của Nguyễn Quốc D. Ngoài ra T còn tự nguyện khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để làm rõ lần D bán trái phép chất ma túy cho D vào ngày 22/4/2022.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quốc D tại số nhà 125 đường T, phố K, thị trấn Y, huyện Y. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y thu giữ tại nền phòng ngủ cạnh cầu thang 01 cân tiểu ly nhãn hiệu BDSCALES-ES (D khai nhận sử dụng cân tiểu ly để cân bán ma túy). Thu giữ trong ống sắt hộp dưới mái tôn khu bến rửa 01 túi nilon có khóa zip màu đỏ, kích thước (6x8,3) cm, bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng có khóa zip viền màu đỏ kích thước (9,8x6) cm. Bên trong túi nilon này là 04 túi nilon màu trắng có khóa zip viền màu xanh kích thước (2,5x2,5) cm đều chứa chất tinh thể màu trắng. D khai nhận đó là ma túy Ketamine D cất giấu với mục đích vừa sử dụng cho bản thân vừa bán cho người khác.

Ngoài ra Nguyễn Quốc D còn tự nguyện giao nộp số tiền 1.545.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia lắp sim thuê bao 0945.509.382; 01 điện thoại di động Iphone 6 lắp sim thuê bao 0888.738.461; 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 35B2-201.15 và Giấy chứng nhận đăng ký của xe.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã gửi toàn bộ mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ trên đĩa sứ (ký hiệu M8), ống hít, đĩa sứ, thẻ card, túi nilon bám dính chất tinh thể màu trắng, chai bia bám dính chất bột màu xanh (ký hiệu M2, M3, M4, M5, M6) đã thu giữ khi bắt quả tang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát; 04 mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Quốc Duy (ký hiệu M9, M10, M11, M12) để giám định ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 325/KLGD-PC09-MT ngày 05/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M8 có khối

lượng là 0,1279 gam là ma túy, loại Ketamine;

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong các mẫu gửi giám định ký hiệu M2, M3, M4, M5 đều là ma túy, loại Ketamine. Lượng Ketamine bám dính đều ít, không xác định được khối lượng;

Ketamine là chất ma túy thuộc Danh mục III, số thứ tự 35, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Mẫu chất bột màu xanh bám dính trong mẫu gửi giám định ký hiệu M6 là ma túy, loại MDMA. Lượng MDMA bám dính ít, không xác định được khối lượng. MDMA là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 27, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Tại bản kết luận giám định số 324/KLGD-PC09-MT ngày 05/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M9 có khối lượng là 0,8573 gam; M10 có khối lượng 0,8071 gam; M11 có khối lượng 0,8144 gam; M12 có khối lượng 0,8353 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu từ M9 đến M12 là 3,3141 gam.

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu từ M9 đến M12 đều là ma túy, loại Ketamine”.

Quá trình điều tra Nguyễn Quốc D, Mai Văn T, Nguyễn Văn A, Phạm Văn T1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Mai Văn T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/4/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với bị cáo Nguyễn Quốc D; tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với các bị cáo Nguyễn Văn A, Phạm Văn T1 và xử phạt với mức hình phạt từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù; xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 bị cáo Mai Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Văn T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo với lý do mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Văn T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Văn T 07 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/4/2022.

Bị cáo Mai Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 27 tháng 9 năm 2022 bị cáo Mai Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Mai Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; vật chứng đã thu giữ cũng như Bản kết luận giám định số 325/KLGD-PC09-MT ngày 05/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M8 có khối lượng là 0,1279 gam là ma túy, loại Ketamine. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong các mẫu gửi giám định ký hiệu M2, M3, M4, M5 đều là ma túy, loại Ketamine. Lượng Ketamine bám dính đều ít, không xác định được khối lượng. Ketamine là chất ma túy thuộc Danh mục III, số thứ tự 35, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Mẫu chất bột màu xanh bám dính trong mẫu gửi giám định ký hiệu M6 là ma túy, loại MDMA. Lượng MDMA bám dính ít, không xác định được khối lượng. MDMA là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 27, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”

và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 28/4/2022, Mai Văn T sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0972.781.999 gọi đến số thuê bao 0864.551.557 của Nguyễn Văn A và đăng nhập tài khoản Messenger “Gạch Không Nung” gọi đến tài khoản “Thắc Quan Tài” của Phạm Văn T1 rủ A và T1 đến quán Karaoke Hoàng Gia ở xóm 10A, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, A và T1 đồng ý. T điều khiển xe ô tô Hyundai I30, biển kiểm soát 35N-8685 đến quán Karaoke Hoàng Gia ngồi uống nước ở quầy lễ tân. Khi A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B1-971.14 đến, T nói phải đi có việc, Tú sẽ đến sau rồi đi ra ngoài. Khoảng 15 phút sau thì Phạm Văn T1 đến, T1 và A gặp anh Trần Hải D quản lý của quán thuê phòng Vip 103 rồi vào phòng đợi T. Một lúc sau T vào phòng hát, T gọi điện thoại đến số thuê bao 0888.738.461 của Nguyễn Quốc D hỏi mua 02 viên ma túy “keo” và 01 “chỉ” ma túy Ketamine. D đồng ý và điều khiển xe mô tô Wave biển kiểm soát 35B2-201.15 đi đến đoạn đường gần quán Karaoke Hoàng Gia rồi gọi điện thoại thông báo cho T. D nói tiền bán ma túy là 2.800.000 đồng, cộng với 1.300.000 đồng T còn nợ trước đó thì T phải trả cho D tổng cộng 4.100.000 đồng. T đưa cho A 3.300.000 đồng, A góp thêm 800.000 đồng để mua ma túy rồi A đi ra ngoài đường đưa cho D 4.100.000 đồng. D nhận tiền lấy ra 01 gói ma túy được gói ngoài bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bên trong có 02 viên ma túy MDMA và 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine ném xuống đường để giao nhau cho A rồi điều khiển xe đi về. Nguyễn Văn A nhặt túi ma túy D đã ném xuống đường mang vào phòng hát đưa cho T1. T1 sử dụng 01 chai bia Tiger Crystal giã nhỏ 02 viên ma túy “keo” hòa với nước Cocacola đổ vào 03 cốc rồi T, T1, A sử dụng bằng cách uống qua đường miệng. Sau khi sử dụng ma túy “keo”, A đưa cho T1 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng để T1 cuộn tròn tờ tiền nhét vào vỏ 02 đầu lọc và 01 vỏ điều thuốc lá Thăng Long thành 01 ống hình trụ tròn làm công cụ hít sử dụng Ketamine. T1 lấy 01 đĩa sứ có sẵn trong phòng hát dùng bật lửa đốt dưới đáy để làm nóng đĩa rồi đổ ma túy Ketamine vào đĩa. A cầm điện thoại bật đèn flas để T1 dùng 01 thẻ cứng màu đen có sẵn trong phòng thực hiện việc miết nhỏ, kẻ đường Ketamine. Sau đó A, T, T1 cùng nhau sử dụng ma túy Ketamine bằng cách dùng ống trụ tròn hít ma túy vào cơ thể qua đường mũi. Hồi 16 giờ 15 phút cùng ngày tổ công tác của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang Mai Văn T, Nguyễn Văn A, Phạm Văn T1 đang cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 103 quán Karaoke Hoàng Gia. Hành vi phạm tội của bị cáo Mai Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng

tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Mai Văn T xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra huyện Y, tỉnh Ninh Bình làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 22/4/2022 của Nguyễn Quốc D là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, đánh giá vai trò của bị cáo trong vụ án, áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt 07 năm 03 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật, không nặng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, các lý do xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo trình bày tại cấp phúc thẩm đã được Tòa án sơ thẩm xem xét áp dụng. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Mai Văn T cần giữ nguyên các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Xử phạt bị cáo **Mai Văn T 07(bảy) năm 03 (ba) tháng tù** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/4/2022.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Mai Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 21/11/2022.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
 - TAND huyện Y (4 bản);
 - VKSND huyện Y (1 bản);
 - CA huyện Y (1 bản);
 - Chi cục THADS huyện Y (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Trại tạm giam (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Thị Thảo